

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 02 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HN&GD ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc: Khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con; giữa:

Nguyên đơn: Chị Cà Thị P; sinh năm: 1989; ĐKTT: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Cà Văn H; sinh năm: 1986; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị P và anh Cà Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị P và anh Cà Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Cà Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Cà Thị K, sinh ngày 04/12/2008 và Cà Thị H1, sinh ngày 01/3/2010 đến khi đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung là Cà Thị N, sinh ngày 24/12/2006, đã đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động, đi làm nên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn chị P có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Anh Cà Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Chị Cà Thị P và anh Cà Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ phải trả, nợ thu về: Không có.

- Về án phí: Chị Cà Thị P và anh Cà Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị được miễn án phí dân sự sơ thẩm; vì vậy chị Cà Thị P và anh Cà Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Nà Sáy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Nga**